

## TRONG SỐ NÀY

- Thúc đẩy tái cơ cấu ngành, phát triển nông nghiệp bền vững
- Bước tiến vững chắc trong xây dựng nông thôn mới
- Hợp tác và Hội nhập kinh tế Quốc tế
- Chính sách mới ban hành về lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn

## TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP THAM VẤN KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI NGÀNH NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016-2020



hàng năm đạt trên 3,5%. Tỷ trọng lao động nông nghiệp giảm xuống dưới 40%, tỷ lệ nông dân được đào tạo nghề nông đạt trên 35%...

Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ để tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia cả trước mắt và lâu dài, đáp ứng nhu cầu đa dạng trong nước và xuất khẩu. Đồng thời, nâng cao thu nhập và đời sống của dân cư nông thôn; bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

Theo dự thảo kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2016-2020, mục tiêu đến năm 2020, xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hóa lớn

trên cơ sở phát huy các lợi thế so sánh và tổ chức lại sản xuất.

Mục tiêu cụ thể đến năm 2020 tốc độ tăng GDP toàn ngành đạt tối thiểu 3%; tốc độ tăng năng suất lao động nông lâm thủy sản bình quân

*Bà Nguyễn Thị Hồng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Bộ Nông nghiệp&PTNT, phát biểu tại Hội nghị “tham vấn kế hoạch cơ cấu lại ngành Nông nghiệp 2016-2020 cho biết: Ban soạn thảo sẽ tiếp thu những đóng góp của các đại biểu cho dự thảo. Sau đó, sẽ lấy ý kiến rộng rãi của các bộ, ngành để hoàn chỉnh dự thảo trình Thủ tướng Chính phủ.*



## TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 30/2017/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về gói tín dụng 100.000 tỷ đồng từ nguồn vốn huy động của các ngân hàng thương mại (NHTM) để cho vay phát triển nông nghiệp công nghệ cao (NNCNC), nông nghiệp sạch với lãi suất phù hợp, thấp hơn từ 0,5- 1,5% so với lãi suất thị trường, nhiều giải pháp đã được đưa ra tại cuộc họp do Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ chủ trì.

Phó Thủ tướng giao Ngân hàng Nhà nước ban hành Quyết định của Thống đốc NHNN hướng dẫn các NHTM thực hiện gói tín dụng này theo chỉ đạo của Thủ tướng, trước khi sửa đổi Nghị định số 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp và Thông tư số 10/2015/TT-NHNN của NHNN để cho vay lĩnh vực NNCNC đối với những dự án hiệu quả (dự kiến trong quý II/2017).



*Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ chủ trì buổi họp với các bộ, ngành bàn về việc triển khai Nghị quyết số 30/2017/NQ-CP của Chính phủ, 23/3/2017*

## 4 THÁCH THỨC ĐỐI VỚI NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Trong báo cáo Triển vọng Phát triển Châu Á (ADO) 2017 vừa công bố sáng 10/4/2017, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã chỉ ra 4 thách thức lớn đối với nông nghiệp Việt Nam.

- Cấu trúc thị trường và khả năng cạnh tranh
- Cơ sở hạ tầng nông thôn
- Tích tụ đất đai
- Biến đổi khí hậu



Ông Eric Sidgwick - Giám đốc Quốc gia của ADB tại Việt Nam - khẳng định: “Chuyển đổi mạnh mẽ trong ngành nông nghiệp làm cho nông nghiệp trở nên hiệu quả và bền vững hơn là yếu tố thiết yếu để nâng cao tăng trưởng GDP cho Việt Nam, giúp cho Việt Nam trở thành nước có vị thế thu nhập trung bình cao”.

Để đạt được sự chuyển đổi này, ông Eric Sidgwick cho rằng Việt Nam phải giải quyết được bốn thách thức chính sách quan trọng. (i) Cấu trúc thị trường và khả năng cạnh tranh. Các doanh nghiệp nhà nước đang thống lĩnh nguồn cung yếu tố đầu vào, chế biến sau thu hoạch và tiếp thị sản phẩm. Doanh nghiệp nhà nước cũng độc quyền bán buôn, đồng nghĩa với việc một phần lớn giá cả sản phẩm đầu ra thuộc về các chủ thể trung gian kém hiệu quả. Điều này làm giảm thu nhập của người nông dân và giảm động cơ đầu tư. (ii) Cần tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn theo hướng tích hợp để duy trì tăng trưởng mạnh trong ngành nông nghiệp. Cần tăng đầu tư công để vừa duy trì cơ sở hạ tầng nông thôn hiện có, vừa xây dựng hạ tầng mới trong các lĩnh vực thủy lợi, giao thông, xử lý và bảo quản sau thu hoạch. Ngoài ra, người nông dân cần áp dụng các công nghệ và phương pháp cải tiến mang lại năng suất cao hơn và thân thiện môi trường hơn trong

sản xuất nông nghiệp. Điều này đòi hỏi phải có sự liên kết mạnh mẽ hơn giữa các viện nghiên cứu nông nghiệp và nhà nông. (iii) Phải quản lý tài nguyên bền vững hơn, trong đó phải có các chính sách khuyến khích tích tụ đất đai thành các khu vực canh tác có diện tích lớn hơn.

Thực tế cho thấy, trên 80% số thửa đất canh tác ở Việt Nam có diện tích dưới 1 ha. Người nông dân sống dựa ngày càng nhiều hơn vào các thửa đất canh tác nhỏ, sử dụng ngày càng nhiều phân bón hoá học để tăng năng suất mà ít tính đến ảnh hưởng lâu dài đến môi trường.

Bên cạnh đó, chất lượng nước ngày một xấu đi là mối quan ngại đặc biệt lớn. Nông nghiệp đã sử dụng đến 82% lượng nước ngọt của Việt Nam. Ô nhiễm nước trên các dòng sông ở Việt Nam đang đe dọa sự bền vững trong sử dụng nước cho hoạt động nông nghiệp. (iv) Cần cấp thiết giải quyết những tác động ngày càng tiêu cực của biến đổi khí hậu đối với nông nghiệp. Việt Nam là một trong những nước dễ bị tổn thương nhất trước biến đổi khí hậu, và nông nghiệp càng đứng trước nguy cơ lớn hơn, vì nông nghiệp phụ thuộc rất nhiều vào các điều kiện khí hậu và sinh thái nông nghiệp ổn định.

Ngoài nguy cơ hạn hán, tài nguyên nước còn có nguy cơ bị

ảnh hưởng bởi xu hướng biến động dòng chảy ngày càng tăng của hệ thống sông ngòi, buộc người nông dân phải lệ thuộc nhiều hơn vào nước ngầm. Thủy sản và các nguồn lợi ven biển cũng rất dễ bị tổn thương trước thay đổi nhiệt độ, tình trạng úng lụt mất kiểm soát và xâm nhập mặn.

“Để chuẩn bị đầy đủ nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu,

Việt Nam cần có sự lãnh đạo mạnh mẽ, đảm bảo sao cho các cân nhắc về biến đổi khí hậu được lồng ghép đầy đủ vào công tác hoạch định chính sách, ưu tiên cho các dự án đầu tư xanh, thông minh như cải thiện quy hoạch tài nguyên nước và sử dụng nước hiệu quả hơn” - Ông Eric Sidgwick nhấn mạnh.

## NHỮNG BƯỚC TIẾN VỮNG CHẮC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới (NTM) đã có những bước tiến dài và bền vững. Theo Văn phòng Điều phối NTM Trung ương, đến nay, Chương trình đã có sự chuyển biến rõ nét về chất lượng và đi vào chiều sâu. Cả nước đã có thêm 18 huyện được công nhận đạt chuẩn NTM, trong đó, có 5 đơn vị cấp huyện đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM theo quy định tại Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016; đã có thêm 1.091 xã được công nhận đạt chuẩn NTM (tăng 12,2% so với cuối năm 2015).



Ông Nguyễn Minh Tiến, Cục trưởng – Chánh VP Điều phối NTM TW cho biết, Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2016-2020 vừa ban hành phù hợp hơn với điều kiện thực tế, trong đó có nhóm tiêu chí bắt buộc (phát triển sản xuất, môi trường, an sinh xã hội...) và nhóm tiêu chí áp dụng linh hoạt (tiêu chí về cơ sở hạ tầng) nên nhận được sự đồng thuận cao. Đến nay đã có 19/63 tỉnh, thành phố chủ động ban hành Bộ tiêu chí về xã NTM của địa phương để cụ thể hoá Bộ tiêu chí quốc gia. Nhiều huyện, xã bắt đầu thực hiện theo tiêu chí mới của giai đoạn 2016-2020.

Xác định phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần quan trọng cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập bền vững cho người dân nông thôn, nhiều Văn phòng Điều phối NTM cấp tỉnh đã phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, các đơn vị có liên quan, tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo thành công các mô hình về liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ cao trên diện rộng, bước đầu đã đem lại hiệu quả như: NTM gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp sạch, theo chuỗi liên kết (Hà Nam, Lâm Đồng); ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm, hiệu quả cao (Đồng Nai, Tây Ninh); mô hình NTM gắn với du lịch sinh thái (TX Đông Triều, Quảng Ninh; huyện Hoa Lư, Ninh Bình; huyện Phong Điền, Cần Thơ...).

Chương trình NTM cũng góp phần nâng cao đời sống văn hoá tinh thần người dân nông thôn. Nhiều hình thức văn hóa, văn nghệ dân gian được khôi phục (các chiếu Chèo ở Thái Bình, các đội kèn đồng của huyện Hải Hậu, Nam Định, các CLB Đờn ca tài tử ở ĐBSCL...) được thành lập ngày càng nhiều; những lễ hội văn hóa lành mạnh như Lễ hội hoa tam giác mạch (Hà Giang), Lễ hội hoa ban (Điện Biên)... được hình thành và phát triển, làm phong phú

thêm đời sống văn hóa, tinh thần của người dân nông thôn, góp phần thúc đẩy các mô hình xây dựng NTM gắn với du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng...

Phấn đấu đến hết năm 2017, cả nước có ít nhất 31% số xã đạt chuẩn NTM, tăng 5% so với năm 2016; có ít nhất 38 đơn vị cấp huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn NTM, tăng thêm ít nhất 8 huyện được công nhận đạt chuẩn trong năm 2017; số tiêu chí bình quân/xã cả nước tăng thêm tối thiểu 1 tiêu chí/xã so với năm 2016.

Để thực hiện kế hoạch này, cần nâng cao chất lượng và thực hiện hiệu quả 11 nội dung thành phần của Chương trình MTQG xây dựng NTM, trong đó, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu là tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, tập trung ở những xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển KT-XH và tăng hưởng thụ trực tiếp cho cư dân nông thôn; Triển khai một số mô hình sản xuất cụ thể theo hướng cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng NTM; đẩy nhanh công tác chuẩn bị và triển khai Đề án thí điểm “Hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng NTM ở các xã khó khăn, biên giới, hải đảo theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017-2019”. Giữ vững an ninh trật tự và nâng cao đời sống văn hóa trên địa bàn nông thôn.

Các Văn phòng điều phối cấp tỉnh tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh, kiện toàn Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020 ở các cấp; Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác xây dựng NTM theo nội dung chương trình mới đã được phê duyệt; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong xây dựng NTM.

## HỢP TÁC VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

### CANADA SẼ TÀI TRỢ ĐẨY MẠNH AN TOÀN THỰC PHẨM Ở VIỆT NAM



*Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường hội đàm với đoàn công tác của Bộ trưởng Nông nghiệp và Nông sản Thực phẩm Canada, ngài Lawrence MacAulay*

Tại cuộc làm việc Bộ trưởng Lawrence Macaulay cho biết, Canada sẽ sớm tài trợ dự án “An toàn cho tăng trưởng”

với khoảng 15 triệu đôla Canada với Việt Nam. Đây là dự án tiếp nối dự án “Xây dựng và kiểm soát chất lượng nông sản, thực phẩm” đã được thực hiện trong giai đoạn 2008-2014, với sự hỗ trợ cải thiện chất lượng, an toàn và khả năng tiếp cận thị trường của một số nông sản, gồm rau, quả, chè, thịt lợn, thịt gà thông qua tăng cường hệ thống sản xuất và chế biến.

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường đánh giá, Canada là một trong những nước phát triển nhất thế giới về chất lượng và an toàn thực phẩm. Tiềm năng thương mại giữa Việt Nam – Canada còn rất lớn. Nông nghiệp Canada rất phát triển và có tiềm năng về sức sản xuất hàng hóa lớn. Tất cả hàng hóa hai nước mang tính bổ trợ chứ không xung đột. Điều này sẽ góp phần quan trọng phát triển kinh tế cho nhân dân hai nước.

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường nói: “Hai bên cùng tạo điều kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam và Canada tăng cường đầu tư, góp phần phát triển thị trường nông sản giữa hai nước”.

## VIỆT NAM – ISRAEL ĐẨY MẠNH HỢP TÁC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG NÔNG NGHIỆP



Tại hội thảo “Israel – nguồn công nghệ cho phát triển nông nghiệp Việt Nam”, Thứ trưởng Lê Quốc Doanh cho biết, nông nghiệp Việt Nam đang đứng trước nhiều thách thức như: Quy mô hộ nhỏ lẻ, biến đổi khí hậu nhanh và mạnh, hạn hán, xâm nhập mặn, lũ lụt ở các tỉnh miền Trung... và hội nhập sâu sẽ dẫn tới cạnh tranh xuất khẩu nông sản diễn ra gay gắt hơn. Vì thế, hợp tác với các quốc gia có nền khoa học kỹ thuật phát triển mạnh như Israel để đẩy mạnh đầu tư vào nông

ng nghiệp công nghệ cao.

Việt Nam và Israel đã ký Hiệp định Hợp tác nông nghiệp vào năm 1997. Israel đã hỗ trợ Việt Nam triển khai nhiều dự án, chuyển giao công nghệ trong chăn nuôi, trồng trọt, tưới tiêu... Từ năm 2008 tới nay, Israel còn tiếp nhận hàng nghìn tu nghiệp sinh của Việt Nam.

Tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam - Israel, ông Shraga Brosh, Chủ tịch Hiệp hội các nhà sản xuất Israel nhận định, với sự phát triển bùng nổ của Việt Nam hiện nay sẽ thúc đẩy mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Israel trong những lĩnh vực như đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, tạo dựng những dây chuyền sản xuất và chuyển giao công nghệ, xử lý nước, mạng di động, thiết bị y tế... Sự hợp tác giữa cộng đồng doanh nghiệp hai nước sẽ được xây dựng trên nền tảng đôi bên cùng thắng (Win - Win).

Ông Shraga cũng cho biết thêm, các doanh nghiệp Israel đang rất quan tâm trong việc đầu tư và tìm kiếm đối tác hợp tác trong lĩnh vực công nghệ cao tại Việt Nam.

## CƠ HỘI HỢP TÁC VÀ ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN VỚI BRUNEI DARUSSALAM



Thực hiện Thỏa thuận về hợp tác song phương trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Brunei Darussalam đã ký ngày 17/05/2013. Đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT do Thứ trưởng Vũ Văn Tám làm Trưởng đoàn cùng với một số địa phương và doanh nghiệp thủy sản đã sang làm việc tại Brunei từ ngày 8-11/4/2017.

Chuyến thăm của đoàn nhằm thúc đẩy thực hiện Biên bản ghi nhớ về hợp tác song phương trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản giữa hai nước về nông nghiệp và thủy sản, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác, nuôi trồng, chế biến và thiết lập Đường dây nóng giải quyết các vụ việc phát sinh trên biển về thủy sản và ngư dân.

Trong thời gian làm việc tại Brunei Darussalam, Thứ trưởng Vũ Văn Tám đã đồng chủ trì với Ngài Thứ trưởng Bộ Nguồn lợi cơ bản và Du lịch Brunei Darussalam tại cuộc họp Nhóm song phương trong lĩnh vực thủy sản giữa Việt Nam và Brunei Darussalam. Hai bên đã có những thảo luận tích cực và đạt được nhiều nội dung hợp tác quan trọng bao gồm:

(1) Hợp tác đầu tư liên doanh khai thác thủy sản: Hai bên đã đồng ý việc tổ chức đưa tàu cá của Việt Nam sang đầu tư và liên doanh khai thác tại vùng biển của phía bạn. Vùng biển xác định là vùng 4 (Zone 4 - vùng biển cách bờ từ 45 đến 200 hải lý) của Brunei Darussalam bao gồm nghề lưới vây và nghề câu trên cơ

sở tuân thủ các quy định của Brunei Darussalam. Phía Việt Nam cũng đã đề nghị phía bạn xem xét cả nghề lưới rê khai thác trong vùng 4.

Tại cuộc họp, phía Brunei Darussalam cung cấp các thông tin chi tiết liên quan đến các chính sách, quy định của Brunei Darussalam để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam triển khai hợp tác liên doanh khai thác và đưa tàu Việt Nam sang khai thác tại vùng 4. Phía Brunei Darussalam cũng sẽ cung cấp danh sách các doanh nghiệp tiềm năng của Brunei Darussalam liên doanh khai thác vào tháng 5/2017, trên cơ sở đó các doanh nghiệp Việt Nam có thể tiếp cận và trao đổi hợp tác trực tiếp.

2) Hợp tác về nuôi trồng thủy sản: Hai bên đồng ý khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam sang đầu tư tại Brunei về nuôi trồng thủy sản bao gồm nuôi tôm lược lợ và nuôi cá biển (cá song, cá vược, cá giò...) và phía Brunei Darussalam sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi sang đầu tư tại Brunei Darussalam.

Thứ trưởng Vũ Văn Tám đã đồng ý cử chuyên gia và cán bộ kỹ thuật tham dự và trình bày tại Hội thảo bệnh tôm chết sớm (EMS) do phía Brunei Darussalam tổ chức dự kiến vào tháng 10/2017. Bên cạnh đó, Thứ trưởng đồng ý việc hỗ trợ kỹ thuật về nuôi trồng thủy sản cho phía Brunei nhằm phát triển nuôi trồng thủy sản.

3) Thiết lập đường dây nóng: Hai Bên đồng ý thúc đẩy việc ký kết thiết lập đường dây nóng trong các hoạt động nghề cá trên biển. Dự thảo Thỏa thuận và Quy chế hoạt động đường dây nóng đã được phía Việt Nam cung cấp tại cuộc họp Nhóm song phương tại Việt Nam năm 2015 để phía Brunei Darussalam xem xét và đến nay phía bạn đang trong quá trình xin ý kiến và hoàn thiện dự thảo. Hai bên cũng đã nhất trí việc ký kết Thỏa thuận đường dây nóng giữa Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nguồn lợi cơ bản và Du lịch Brunei Darussalam trong khuôn khổ bên lề Hội nghị Bộ trưởng Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ASEAN dự kiến tháng 9 năm 2017.

## TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG THẾ GIỚI TÁI KHẲNG ĐỊNH CAM KẾT HỖ TRỢ VIỆT NAM PHÁT TRIỂN

Bà Kristalina Georgieva, Tổng Giám đốc Ngân hàng Thế giới (WB) chia sẻ "Việt Nam có nhiều cơ hội để tăng trưởng kinh tế nhanh và cạnh tranh hơn qua việc đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, và theo đuổi cải cách

trong các lĩnh vực như doanh nghiệp Nhà nước, nâng cao hiệu quả hệ thống tài chính và phát triển kinh tế tư nhân" Bà Kristalina Georgieva tái khẳng định: "Tổ chức này sẽ tiếp tục giúp đỡ Việt Nam duy trì tăng trưởng nhanh, bền

vững và bao trùm, đặc biệt trong các lĩnh vực như cấp vốn, cải cách cơ cấu, năng lượng, biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế tư nhân”. Đây là nội dung từ thông cáo báo chí mới được phát đi từ WB, sau chuyến thăm của 3 ngày đến Việt Nam của bà Kristalina Georgieva, vừa kết thúc ngày 24/3/2017.

Trong chuyến công tác, bà Georgieva đã gặp Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân. Trong các cuộc gặp này, bà Georgieva khẳng định cam kết mạnh mẽ của Ngân hàng Thế giới trong việc hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội, và nhấn mạnh tầm quan trọng của đầu tư công vào phát triển nguồn nhân lực, điều cực kỳ quan trọng để tạo tính cạnh tranh của Việt Nam trong tương lai lâu dài.

Hiện nay, Ngân hàng Thế giới đang có 49 chương trình và dự án tại Việt Nam, với tổng giá trị cam kết là 9,5 tỉ đô la Mỹ trong nhiều lĩnh vực từ cơ sở hạ tầng, nông nghiệp,



Bà Kristalina Georgieva, Tổng giám đốc Ngân hàng Thế giới (WB)

phát triển nguồn nhân lực, và cải thiện quản lý kinh tế và tài chính. Hỗ trợ cơ sở hạ tầng bao gồm giao thông, năng lượng, nước và vệ sinh, và thủy lợi.

## CÔNG BỐ BÁO CÁO “QUẢN LÝ RỦI RO AN TOÀN THỰC PHẨM VIỆT NAM – THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI”

Báo cáo “Quản lý Rủi ro An toàn Thực phẩm Việt Nam – Thách thức và Cơ hội” ghi nhận một số điểm mạnh trong khung thể chế và pháp lý về an toàn thực phẩm tại Việt Nam hiện nay, cụ thể là cách tiếp cận dựa trên rủi ro quy định trong Luật An toàn Thực phẩm. Báo cáo cũng nêu một số lĩnh vực cần cải tiến, chủ yếu là vấn đề thực hiện và khuyến khích những cách thực hành tốt trong đánh giá dựa trên rủi ro, quản lý và truyền thông.

Báo cáo được thực hiện bởi các viện nghiên cứu (ILRI, CIRAD), FAO, đại sứ quán các nước Australia, New Zealand, Canada, Pháp và Ngân hàng Phát triển Châu Á dưới sự điều phối của Ngân hàng Thế giới.

Kết quả báo cáo cho thấy khung pháp lý ở Việt Nam đã có nhiều cải tiến, nhưng quá trình triển khai còn hạn chế. An toàn thực phẩm đang là mối quan tâm lớn đối với công chúng với mức độ lo ngại ngày càng tăng mỗi khi xảy ra vấn đề an toàn thực phẩm.

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Trưởng ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm nêu rõ: Tình hình an toàn thực phẩm tại Việt Nam là vấn đề nóng trong vài năm gần đây, đặc biệt là từ cuối năm 2015 và 2016, liên quan đến hệ thống tổ chức, phạm trù pháp luật, đạo đức. Việc các tổ chức



Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam phát biểu tại lễ công bố báo cáo, ngày 27/3/2017

quốc tế, trong đó có Ngân hàng Thế giới thực hiện các phân tích, so sánh, đưa ra kiến nghị về an toàn thực phẩm tại Việt Nam là hết sức cần thiết. Việt Nam hoan nghênh và sẵn sàng lắng nghe các ý kiến đóng góp của các tổ chức quốc tế. Phó Thủ tướng khẳng định sau khi báo cáo được công bố, Chính phủ Việt Nam sẽ tiếp tục phối hợp với Ngân hàng Thế giới có những hoạt động cụ thể hơn, trước hết là để những khuyến nghị của báo cáo được lan tỏa đến mọi người dân, xã hội.

## DỰ ÁN SUPA GIÚP NÂNG CAO HÌNH ẢNH CÁ TRA VIỆT NAM

Dự án “Xây dựng chuỗi cung ứng cá tra bền vững tại Việt Nam” được Liên minh châu Âu hỗ trợ thông qua chương trình EU SWITCH-Asia từ tháng 4/2013-3/2017 với mục tiêu nâng cao tính cạnh tranh của ngành cá tra Việt Nam trên thị trường thế giới, giảm tác động tiêu cực đến môi trường và thúc đẩy sản xuất có trách nhiệm cá tra tại Việt Nam.

Bốn năm qua, dự án “Xây dựng chuỗi cung ứng cá tra bền vững tại Việt Nam” (SUPA) đã hỗ trợ hơn 50 doanh nghiệp, 120 vùng nuôi, 130 hộ gia đình, 12 HTX sản xuất, kinh doanh cá tra.

Dự án đã nghiên cứu tư vấn, tập huấn nhằm nâng cao tỉ lệ sống, giảm chi phí sản xuất trong khâu ương nuôi; hỗ trợ kỹ thuật cho 33 vùng nuôi và HTX đạt các chứng nhận thủy sản bền vững quốc tế.

Đối với các doanh nghiệp chế biến, dự án cũng đã hỗ trợ nâng cao năng lực và tư vấn về sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn (RECP)



cho 70 nhà máy, giúp cắt giảm trung bình hơn 18% điện năng, tiết kiệm trên 26% nguồn nước, qua đó cắt giảm từ 2-5 tỷ đồng chi phí sản xuất cho mỗi nhà máy và cắt giảm hơn 21.000 tấn CO<sub>2</sub> phát thải hàng năm cho 54 nhà máy chế biến cá tra.

Theo kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2017 này sẽ không khuyến khích tăng

mạnh về diện tích và sản lượng, mà chủ yếu tập trung đầu tư nâng cao chất lượng cá tra, nhất là đầu tư cho nguồn giống, đồng thời đẩy mạnh việc phát triển mô hình nuôi GAP, nhằm tạo ra sản phẩm sạch đáp ứng những thị trường khó tính. Cụ thể, diện tích thả nuôi cá tra toàn vùng khoảng 5.000-5.500 ha, sản lượng đạt hơn 1,1 triệu tấn cá nguyên liệu.

## CHÍNH SÁCH MỚI BAN HÀNH VỀ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÁNG 3/2017

Ngày ban hành	Nội dung
<b>Thủ tướng Chính phủ</b>	
05/04/2017	Quyết định 419/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các-bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng đến năm 2030
04/04/2017	Quyết định 414/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết 32/2016/QH14 ngày 23/11/2016 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp.
14/03/2017	Chỉ thị 08/CT-TTg về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.
13/03/2017	Quyết định 321/QĐ-TTg về việc sửa đổi Điều 3 Quyết định 43/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu.
09/03/2017	Quyết định 307/QĐ-TTg về chủ trương đầu tư Dự án "Phòng, chống buôn bán trái pháp luật các loài động, thực vật hoang dã" do Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) viện trợ không hoàn lại.
<b>Chính phủ</b>	
05/04/2017	Nghị định số 40/2017/NĐ-CP của Chính phủ : Về quản lý sản xuất, kinh doanh muối (có hiệu lực vào 20/05/2017)
05/04/2017	Nghị định 41/2017/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng; phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (Áp dụng từ 20/5/2017)
03/04/2017	Nghị định 35/2017/NĐ-CP quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao

<b>Văn phòng Chính phủ</b>	
04/04/2017	Thông báo 180/TB-VPCP về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị Giải pháp phát triển bền vững ngành hàng lúa gạo vùng đồng bằng sông Cửu Long.
04/04/2017	Thông báo 179/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại Hội nghị “Tổng kết Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2016 gắn với tái cơ cấu ngành Lâm nghiệp; triển khai Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020”.
10/03/2017	Công văn 2242/VPCP-KSTT về Kế hoạch hoạt động thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.
<b>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	
31/03/2017	Quyết định 1118/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục XD
31/03/2017	Quyết định 1119/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục KHTH
31/03/2017	Quyết định 1120/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của QLCL
20/03/2017	Quyết định 816/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ KHCN&MT
20/03/2017	Quyết định 818/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của VP Bộ
20/03/2017	Quyết định 819/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ TCCB
20/03/2017	Quyết định 820/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ HTQT
20/03/2017	Quyết định 822/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ NN&PTNT
20/03/2017	Quyết định 823/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ PC
20/03/2017	Quyết định 828/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ KH
20/03/2017	Quyết định 829/QĐ-BNN-TCCB Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ TC
20/03/2017	Quyết định 812/QĐ-BNN-KH Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình thỏa thuận hợp tác giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020.
30/03/2017	Quyết định 1050/QĐ-BNN-TCLN về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính thay thế, bị thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
24/03/2017	Quyết định 929/QĐ-BNN-TCCB về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng Trọt
24/03/2017	Quyết định 928/QĐ-BNN-TCCB về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ thực vật
21/03/2017	Thông tư 07/2017/TT-BNNPTNT về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “Sản phẩm thủy sản - Cá tra phi lê đông lạnh”
09/03/2017	Quyết định 671/QĐ-BNN-KH QĐ ban hành KH của Bộ NN-PTNT về thực hiện một số cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
01/03/2017	Thông tư 05/2017/TT-BNNPTNT về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (có hiệu lực từ 15/04/2017)
23/02/2017	Thông báo 1611/TB-BNN-VP về ý kiến kết luận của Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường tại Hội nghị trực tuyến triển khai Kế hoạch Năm cao điểm hành động vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp 2017.
21/02/2017	Quyết định 441/QĐ-BNN-TY Ban hành Kế hoạch giám sát ATTP quốc gia đối với thịt gà chế biến phục vụ xuất khẩu
17/02/2017	Thông báo 1463/TB-BNN-VP Kết luận của Thứ trưởng Trần Thanh Nam tại cuộc họp Ban chỉ đạo đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn
16/02/2017	Công văn 1426/BNN-CN về việc chăn nuôi lợn và thức ăn chăn nuôi công nghiệp.
15/02/2017	Quyết định 350/QĐ-BNN-PC 350/QĐ-BNN-PC 350/QĐ-BNN-PC
<b>Bộ Ngoại giao</b>	
06/03/2017	Thông báo 08/2017/TB-LPQT về hiệu lực của Hiệp định Cà phê quốc tế 2007 (International Coffee Agreement 2007).